

HỌC TẬP CÁCH NÓI VÀ VIẾT CỦA HỒ CHÍ MINH TRONG CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

NGUYỄN THUÝ ĐỨC*

Công tác giáo dục lý luận chính trị có vai trò rất quan trọng trong giác ngộ cách mạng, nâng cao nhận thức chính trị, thống nhất ý chí và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm thực hiện thắng lợi đường lối, nhiệm vụ cách mạng do Đảng đề ra. Theo Hồ Chí Minh, giáo dục lý luận chính trị là giáo dục chính trị, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, nâng cao đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, nhằm thống nhất về tư tưởng, ý chí, phẩm chất cách mạng và năng lực hoạt động thực tiễn của họ, hướng dẫn họ vận dụng những hiểu biết ấy vào cuộc sống. Có lý luận chính trị Mác - Lênin soi đường thì quần chúng nhân dân hành động mới đúng đắn, mới phát triển tài năng và lực lượng vô tận của họ. Chính vì vậy nội dung của công tác giáo dục lý luận chính trị là rất rộng và có nhiều hình thức, làm cho cán bộ đảng viên nắm được một cách cơ bản lý luận Mác - Lênin, đường lối, quan điểm, chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng và của Nhà nước, như thông qua các lớp học tập lý luận,

những sinh hoạt chính trị, triển khai nghị quyết của Đảng, những báo cáo chuyên đề lý luận chính trị, ...

Giáo dục, học tập lý luận không phải giáo điều từng câu, từng chữ, mà phải nắm vững lập trường, quan điểm, phương pháp, tinh thần cách mạng để phân tích và giải quyết các vấn đề cụ thể của cách mạng nước ta. Theo Hồ Chí Minh, trong công tác giáo dục lý luận không nên viết dài, nói nhiều, trừu tượng mà phải nói ngắn gọn, cô đọng, hàm súc, sinh động thì quần chúng mới hiểu, mới nhớ, mới dễ làm theo.

Đặc trưng của giáo dục chính trị là tính khái quát cao, có nội dung bao quát cả một nguyên lý, một chiến lược, nhưng Hồ Chí Minh thường thu tóm trong một câu nói dễ hiểu, dễ nhớ nhưng càng ngẫm càng thấm thía. Đối với Người, những vấn đề lý luận trừu tượng được diễn đạt rất giản dị, dễ hiểu, ví dụ định nghĩa về chủ nghĩa xã hội "là mọi người cùng ra sức lao động sản xuất để được ăn no, mặc ấm và có nhà cửa sạch sẽ"¹. Những bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn có sức thuyết phục mạnh mẽ và đạt được sự thấm thía. Cách diễn đạt trong bài nói, bài viết của Người luôn có sự phù hợp

* Báo tàng Hồ Chí Minh

với trình độ nhận thức, sự hiểu biết và cách suy nghĩ của từng đối tượng người đọc, người nghe và hợp với từng hoàn cảnh giao tiếp cụ thể. Ngôn ngữ phong phú, đa dạng nhưng các bài nói, bài viết của Người luôn đạt mục đích không chỉ làm cho người đọc, người nghe hiểu về điều được nói, được viết, mà còn tác động tích cực đến người nghe, người đọc, làm họ thay đổi nhận thức, ý nghĩ, từ đó làm thay đổi hành vi của họ, hướng họ vào hành động theo nhận thức mới.

Có thể thấy những đặc điểm nổi bật trong các bài nói và viết của Hồ Chí Minh:

Thứ nhất, xác định đúng và trúng đối tượng. Hồ Chí Minh căn dặn: “bao giờ cũng phải tự hỏi: Viết cho ai xem? Nói cho ai nghe? Nếu không vậy thì cũng như cố ý không muốn cho người ta nghe, không muốn cho người ta xem ... Người tuyên truyền không điều tra, không phân tích, không nghiên cứu, không hiểu biết quần chúng, chỉ gặp sao nói vậy, bạ gì viết nấy, nhất định thất bại... Chẳng những các người phụ trách tuyên truyền, những người viết báo, viết sách, những người nghệ sĩ là những người tuyên truyền, mà tất cả cán bộ, đảng viên, hễ những người có tiếp xúc với quần chúng đều là người tuyên truyền của Đảng. Vì vậy ai cũng phải học nói, nhất là học nói cho quần chúng hiểu”². Trong từng tình huống, với từng đối tượng, ngôn từ được Hồ Chí Minh sử dụng rất uyển chuyển. Với nông dân, Người nói theo cách mộc mạc, đơn sơ mà đầy thôi thúc:

“Ruộng rẫy là chiến trường
Cuộc cày là vũ khí
Nhà nông là chiến sỹ

Hậu phương thi đua với tiền phương”.

Người làm ấm lòng đồng bào miền Nam trong những ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp bằng sự khẳng định: “Đồng bào Nam Bộ là dân nước Việt Nam. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý đó không bao giờ thay đổi!”

Thứ hai, tính chân thực. Mỗi bài nói, bài viết của Hồ Chí Minh đều xuất phát từ thực tế cuộc sống với những con số, sự kiện cụ thể đã được xem xét, kiểm tra, chọn lọc, đem lại cho người đọc, người nghe lượng thông tin cao và chính xác. Sức thuyết phục cao của những bài nói, bài viết đối với người nghe, người đọc chính là tính chân thực. Chân thực cũng là yêu cầu đầu tiên của Hồ Chí Minh đặt ra đối với cán bộ, đảng viên khi nói và viết. Người thường nhắc nhở: viết phải đúng sự thật, không được bịa ra, “không nên nói ầu”, “Chưa điều tra, chưa nghiên cứu, chưa biết rõ, chớ nói, chớ viết”³.

Thứ ba, ngắn gọn cô đọng, hàm súc, ý nhiều lời ít, không có chữ thừa, lời thừa. Đó cũng là kết quả công phu rèn luyện của Hồ Chí Minh từ những ngày đầu tham gia hoạt động chính trị, làm báo cách mạng. Hồ Chí Minh thường khuyên cán bộ nói, viết đều phải ngắn gọn, thiết thực, đi thẳng vào vấn đề, tránh ba hoa, viết vừa dài vừa rộng. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Người đã dành hẳn một chương với tiêu đề “Chống thói ba hoa” để phê phán kiểu “nói hàng hai, ba giờ đồng hồ. Nói mênh mông trời đất. Nói gì cũng có. Nhưng chỉ chừa một điều không nói đến là những việc thiết thực cho địa phương đó, những việc mà dân chúng ở đó cần biết, cần

hiểu, cần làm” và lối viết dài “dòng này qua dòng khác, trang này qua trang khác”⁴. Người gọi đó là những căn bệnh “nói mênh mông” và “văn rau muống”. Theo Hồ Chí Minh ngắn gọn không có nghĩa là câu cụt, bớt ý mà là phải gọn gàng, rõ ràng, có đầu, có đuôi, có nội dung thiết thực, thấm thía, chắc chắn. Từ ngữ được Hồ Chí Minh sử dụng luôn xác đáng cả về ý nghĩa và sự thích hợp với hoàn cảnh hay tình huống giao tiếp cụ thể, có ấn tượng rất mạnh. Ví dụ, nói về thói tiêu pha phung phí tiền bạc của công, tình nói nhiều, làm ít của cán bộ, trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* Người viết: “Sinh hoạt xa hoa, tiêu xài bừa bãi. Tiền bạc đó ở đâu ra? Không xoay của Đảng thì xoay của đồng bào... Việc dễ thì tranh lấy cho mình. Việc khó thì đùn cho người khác. Gặp việc nguy hiểm thì tìm cách để trốn tránh”⁵.

Thứ tư, trong sáng, giản dị, dễ hiểu. Qua văn phong Hồ Chí Minh, có thể thấy rằng ngôn ngữ dù dùng trong nói hay viết, đều phải đảm bảo yêu cầu: giản dị, rõ ràng, sinh động và hấp dẫn, phù hợp với quảng đại quần chúng nhân dân, để mọi người dễ hiểu, dễ nhớ và làm theo. Nội dung dù phong phú, sâu sắc đến mấy, nhưng người nghe không thể hiểu, không thể nhớ, không thể áp dụng được, thì cũng vô bổ, không thiết thực. “Nói nôm na để cho người ta dễ hiểu, hiểu để người ta làm được. Không nên lúc nào cũng trích Các Mác, cũng trích Lênin”⁶. Toàn bộ các bài nói, bài viết của Hồ Chí Minh đều rất trong sáng về ý tưởng và văn phong, giản dị trong cách trình bày và dễ hiểu với người nghe, người đọc. Tư tưởng Hồ Chí Minh - dù đó là những vấn đề của cuộc sống chiến đấu, lao động hàng ngày

hay những vấn đề lớn của đất nước, của thời đại - đều đến với mọi người bằng những ngôn từ quen thuộc. Theo Hồ Chí Minh, muốn nói, muốn viết được trong sáng, giản dị, dễ hiểu, trước hết phải thực sự học quần chúng để có cách nói, cách viết được quần chúng chấp nhận như những gì của chính họ. Người phê phán rất gay gắt những cán bộ đem “thặng dư giá trị” ra nhồi sọ cho bà con nông dân; đem “tân dân chủ nghĩa” ra giáo dục các em nhi đồng; giảng viên cứ thao thao bất tuyệt nào là chủ quan, khách quan, biện chứng... mà không chú ý rằng, những người dự lớp huấn luyện là những anh chị em dân quân vừa mới xoá xong nạn mù chữ... Trong cách nói, cách viết của mình, Hồ Chí Minh thường giản dị hoá (không phải là sự đơn giản tầm thường) mọi vấn đề khó hiểu. Sự giản dị, trong sáng của Người bắt đầu từ sự hiểu biết thấu đáo bản chất của sự vật, từ sự gắn bó với truyền thống dân tộc trong công việc, nếp nghĩ... Để viết và nói được trong sáng giản dị, dễ hiểu, Người còn chỉ ra rằng phải chống lại căn bệnh hay nói chữ, ham dùng chữ, bệnh sinh dùng chữ nước ngoài. Bệnh lạm dụng chữ nước ngoài thì dù dùng đúng cũng đã có hại, nếu dùng sai theo kiểu dốt hay nói chữ thì cái hại càng lớn...

Với Hồ Chí Minh, nói và viết đã vượt qua giới hạn của kỹ năng sử dụng ngôn từ thuần túy, trở thành một nghệ thuật vô cùng sinh động, thú vị nghệ thuật giàu khả năng chinh phục, đi thẳng vào lòng người đọc, người nghe. Khi thì cụ thể và rất trực quan: “Dùng người như dùng gỗ. Người thợ khéo thì gỗ to, nhỏ, thẳng, cong đều tùy chỗ mà dùng được”, khi thì rất kiệm lời mà

lại là chân lý: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do!”,... Người thực sự là “bậc thầy” trong nói và viết. Văn phong giản dị, đại chúng nhưng không tầm thường, cô đọng hàm súc nhưng không hề cao siêu mà lại rất trí tuệ.

Nói và viết là hai kỹ năng quan trọng của con người. Mỗi người đều phải tự trau dồi khả năng nói và viết để làm chủ quá trình tư duy và nâng cao hiệu quả giao tiếp. Học nói, học viết cũng là từng bước hoàn thiện năng lực làm việc của mỗi cá nhân. Hai kỹ năng này lại càng quan trọng đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là những nhà lãnh đạo, quản lý. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm đặc biệt đến việc rèn luyện cách nói, cách viết như rèn giữa một thứ công cụ chuyên dụng và luôn luôn khuyên cán bộ, đảng viên, nhà báo, nhà văn, người làm công tác tuyên truyền thực hiện như vậy. Trong tình hình hiện nay, để nâng cao chất lượng của công tác giáo dục lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và hiệu quả tuyên truyền giáo dục quần chúng nhân dân, cần thiết phải hướng đến việc học tập cách nói và cách viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Thấm nhuần tư tưởng, tấm gương tuyên truyền, giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chắc chắn công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị sẽ đạt được hiệu quả cao, góp phần đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững.

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.8, tr.258

2, 3, 4, 5, 6. *Sđđ*, T.5, tr. 300-301, 306, 299-303, 255, 130.

QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH...

(Tiếp theo trang 36)

Thực hiện tốt theo những chỉ dẫn về việc “phải học tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lênin, học tập lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng lập trường, quan điểm và phương pháp ấy mà giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong công tác cách mạng của chúng ta”¹⁸ của Hồ Chí Minh, cán bộ đảng viên và đội ngũ cán bộ lý luận của Đảng sẽ hội tụ đủ trí tuệ và bản lĩnh, phương pháp và phong cách người cộng sản mẫu mực, hết lòng “phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại” như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng mong muốn lúc sinh thời. Đó là thiết thực *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và Kỷ niệm 120 năm ngày sinh Hồ Chí Minh – Anh hùng giải phóng dân tộc và Nhà văn hoá kiệt xuất của Việt Nam*.

1, 10. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.9, tr. 292, 292

2. *V.I.Lênin Toàn tập*, Tiên bộ, M, 1975, T.6, tr. 30-32

3, 4, 5. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.3, 84, 86, 84-85

6, 7, 12. *Sđđ*, T. 6, tr. 166-167, 46, 46

8, 9, 11, 14, 18. *Sđđ*, T. 8, tr. 446, 492, 494, 492, 492

13. *Sđđ*, T. 5, tr. 273

15. *Sđđ*, T. 10, tr. 17

16. *V.I.Lênin Toàn tập*, Tiên bộ, M, 1978, T.1, tr.382

17. *Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa lớn*, NXB Khoa học xã hội, H, 1995, tr.120

18: *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, tr.497.